TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÀ TIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2017/HSST
Ngày 14-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÀ TIÊN - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thanh Học.

2. Ông Dương Anh Phong.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên tham gia phiên tòa*:** Bà Lâm Thanh Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2017, tại khu phố 1, phường Bình San, thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2017/TLST-HS, ngày 14 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2017/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Thanh L, tên gọi khác: T, sinh năm 1980, tại: Kiên Giang. Nơi cư trú: Khu phố N, phường M, thị xã P, tỉnh Kiên Giang; CMND số: 370835285; nghề nghiệp: Thợ hớt tóc; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; con ông Lê Văn N và bà Nguyễn Thị T; vợ là Phạm Thị Cẩm T, con có 01 người sinh năm 2001; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị tạm giam theo lệnh tạm giam số 16/LTG ngày 11/9/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hà Tiên (tạm giữ ngày 05/9/2017), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 05/9/2017 Lê Thị Bích T và Lê Ngọc B hùn nhau số tiền 1.000.000 đồng để mua ma túy sử dụng, B dùng điện thoại của T với số 01679254733 gọi cho Lê Thanh L số điện thoại 0944496773 để hỏi mua ma túy và được L đồng ý. Sau khi nhận tiền của B thì L thuê xe ôm đến Cửa khẩu quốc tế Hà Tiên rồi đi bộ qua Campuchia mua ma túy với giá 700.000 đồng. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, L đến phòng số 05 nhà trọ Thiên Thanh thuộc khu phố

H, phường N, thị xã P, tỉnh Kiên Giang giao ma túy cho T và B, L xin thêm 100.000 đồng tiền xe ôm, thu lợi bất chính là 400.000 đồng. Sau đó, B lấy ra một ít ma túy để cả ba cùng sử dụng thì bị lực lượng Công an thị xã Hà Tiên bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo còn khai nhận ngày 04/9/2017 bán ma túy cho B và T 01 lần với số tiền 450.000 đồng, thu lợi 50.000 đồng. Số ma túy trên là do bị cáo mua của một người đàn ông Campuchia.

Vật chứng trong vụ án:

1. Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu số 541/gói 01, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Vũ Khánh N và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

2. Một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

3. Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số seri-356879079238934 gắn sim điện thoại số 0944496773, số seri sim 89840_ 20002_15643_16823.

4. Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số seri 359997050818164 gắn sim điện thoại số 01679254733, số seri sim 8984_0480_0882_2247_241.

5. Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số seri 355937041728852, không có sim điện thoại.

6. Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 150.000 đồng.

Các vật chứng từ số 1 đến số 3 hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hà Tiên.

Vật chứng số 4 và 5 trả lại cho chị Lê Thị Bích T và bị cáo Lê Thanh L theo Quyết định xử lý vật chứng số 12, ngày 09/10/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Hà Tiên.

Vật chứng số 6 hiện đang lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước Hà Tiên.

Tại bản cáo trạng số 31/CTr-VKS, ngày 13/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên đã truy tố bị cáo Lê Thanh L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm tuy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thanh L mức án từ 07 (bảy) năm đến 7 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng của vụ án, về thu lợi bất chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hà Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lê Thanh L hoàn toàn nhận thức được rằng ma túy là loại chất độc gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm dưới mọi hình thức như mua bán, vận chuyển, tàng trữ nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã bán trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 2 Điều 3 Luật phòng chống ma túy và điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Điều 194 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt từ từ bảy năm đến mười lăm năm:

a) Có tổ chức;

b) Phạm tội nhiều lần;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.

Tại điểm a tiết 3.3 mục 3 phần II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT- BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 quy định:

"Mua bán trái phép chất ma túy" là một trong các hành vi sau đây:

a) Bán trái phép chất ma túy cho người khác (không phụ thuộc vào nguồn gốc chất ma túy do đâu mà có) bao gồm cả việc bán hộ chất ma túy cho người khác để hưởng tiền công hoặc các lợi ích khác.

Như vậy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Thanh L đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số 541/KL-KTHS ngày 08/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, cùng với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Thanh L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo L có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với Lê Thị Bích T, Lê Ngọc B là những người mua ma túy của Lê Thanh L nhưng qua điều tra, những người này mua để sử dụng cá nhân không nhằm mục đích tàng trữ, vận chuyển, mua bán nên hành vi của những người này không cấu thành tội phạm, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Hà Tiên không khởi tố mà tách ra để xử lý hành chính là đúng quy định pháp luật.

[6] Đối với người đàn ông Campuchia bán ma túy cho L và người đã chở L đến Cửa khẩu quốc tế Hà Tiên để qua Campuchia mua ma túy, qua xác minh không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Theo lời khai của bị cáo Lê Thanh L ngày 05/9/2017 bị cáo đã qua Campuchia mua ma túy để bán lại cho các con nghiện, qua xác minh L không xuất cảnh, nhập cảnh qua lại tại Cửa khẩu Quốc tế Hà Tiên nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Hà Tiên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L về hành vi vận chuyển, mua bán ma túy qua biên giới là đúng quy định pháp luật.

[8] Về thu lợi bất chính: Bị cáo L bán trái phép chất ma túy cho các con nghiện và được hưởng lợi 450.000 đồng nhưng khi bắt quả tang đã thu giữ trên người của bị cáo số tiền thu lợi bất chính là 150.000 đồng hiện đang lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước Hà Tiên. Sau khi khấu trừ bị cáo còn phải nộp lại số tiền 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[9] Về vật chứng trong vụ án:

- Mẫu vật còn lại sau giám định và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá không còn giá trị sử dụng cần phải tịch thu tiêu hủy.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số seri-356879079238934 gắn sim điện thoại số 0944496773, số seri sim 89840_

20002_15643_16823 là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) đang lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước Hà Tiên là do bị cáo phạm tội mà có từ việc bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Ghi nhận quyết định xử lý vật chứng số 12/QĐ ngày 09/10/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Hà Tiên.

[10] Về án phí: Bị cáo Lê Thanh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Thanh L 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2017.

- Về thu lợi bất chính: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Lê Thanh L phải nộp lại số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu số 541/gói 01, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Vũ Khánh N và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số seri-356879079238934 gắn sim điện thoại số 0944496773, số seri sim 89840_ 20002_15643_16823 và số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) đang lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước Hà Tiên.

Ghi nhận quyết định xử lý vật chứng số 12/QĐ ngày 09/10/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Hà Tiên.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thanh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tx Hà Tiên;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS thị xã Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

Mạc Văn Hên